

Số: 86 /QĐ-UBND

Kông Chro, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kông Chro khóa VI - kỳ họp thứ Mười ba về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước huyện Kông Chro năm 2021.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- TTr. UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Nguyên Nam

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và
Dự toán ngân sách nhà nước huyện Kông Chro năm 2021**
*(Kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND ngày 29 /01/2021
của UBND huyện Kông Chro)*

**I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH NĂM 2020, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG
VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN NĂM 2021**

Năm 2020, bối cảnh kinh tế nước ta gặp nhiều khó khăn, thách thức, chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 và thiên tai, lũ lụt. Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể; sự nỗ lực phấn đấu của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, nhân dân và doanh nghiệp, huyện ta cơ bản đã đạt được “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống, sức khỏe nhân dân, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định. Có 18/20 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra, tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 9,78%. Công tác an sinh xã hội được đảm bảo, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, thông tin truyền thông, lao động việc làm, khoa học - công nghệ tiếp tục phát triển. Công tác đối ngoại được tăng cường. Các vấn đề bức xúc xã hội, khiếu nại, tố cáo được quan tâm giải quyết. An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Kết quả này tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, củng cố niềm tin và khát vọng của nhân dân trên địa bàn huyện.

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021 và là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Kông Chro lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025.

Tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa một số quốc gia, khu vực tiếp tục diễn ra gay gắt. Đại dịch Covid-19 chưa thể sớm kết thúc, tác động tiêu cực có thể kéo dài, ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế, nhất là đầu tư ngoài ngân sách, thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải. Tại huyện ta, kinh tế năm qua ghi nhận những kết quả tích cực từ thành công trong việc thực hiện “mục tiêu kép” nhưng tác động của dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai cùng với xu hướng mới về dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số và sự thay đổi nhanh chóng của các mô hình kinh doanh, phương thức sản xuất, tiêu dùng mới,... sẽ đặt ra yêu cầu mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân trong năm 2021.

Mục tiêu của kế hoạch năm 2021 là tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững, trong đó tập trung vào 04 chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại

hội Đại biểu Đảng bộ huyện Kông Chro lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra: “Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng, tập trung các nguồn lực đầu tư có trọng điểm các công trình hạ tầng giao thông, cấp nước sạch. Tập trung phát triển hạ tầng thị trấn Kông Chro để từng bước hoàn thành các tiêu chí của đô thị loại IV, phát triển hạ tầng nông thôn mới ở các xã và các trung tâm xã. Tranh thủ, kêu gọi đầu tư nâng cấp cầu Đắk Pơ Kơ và tuyến giao thông kết nối với huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, tuyến đường liên huyện T9. Quan tâm phát triển du lịch đầu tư di tích Tây sơn thượng đạo, các điểm du lịch văn hoá, danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện”; Tập trung công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng, điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ công chức lãnh đạo, quản lý cấp huyện và cơ sở. Trước mắt tập trung vào nâng cao năng lực lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội, đội cán bộ cấp cơ sở. Nâng cao chất lượng tạo sự chuyển biến rõ rệt trong hoạt động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng nguồn lực; Tập trung các nguồn lực thực hiện quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; Khuyến khích kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia hoạt động kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới, các nông hội lên doanh, liên kết sản xuất nhằm thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế trên cơ sở thúc đẩy dịch chuyển cơ cấu kinh tế mạnh hơn. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế; phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị; huy động mọi nguồn lực, nâng cao năng lực nội tại kết hợp với thu hút nguồn lực từ bên ngoài. Tiếp tục phát triển nông nghiệp công nghệ cao, liên kết theo chuỗi giá trị; nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Ứng dụng công nghệ số để nâng cao năng suất lao động trong từng ngành, lĩnh vực; tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; Tìm kiếm thị trường đầu ra cho các sản phẩm chủ lực; phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân; phát triển giáo dục và đào tạo gắn với sắp xếp lại mạng lưới trường lớp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Kế thừa những kết quả quan trọng đã đạt được, quyết tâm vượt qua mọi trở ngại, thách thức, tận dụng mọi thời cơ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, với chủ đề năm 2021 là ***“Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan, đơn vị”***, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nỗ lực phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực (*tại phụ lục 1, 2,3 ban hành kèm theo Quyết định này*), với 08 trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành như sau:

1. Quyết liệt hành động nhanh để xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và 05 chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đề ra và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 ngay trong năm đầu của nhiệm kỳ.

2. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các chính sách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động chuẩn bị phương án, kịch bản, biện pháp ứng phó hiệu quả với những biến động, vấn đề mới phát sinh.

3. Triển khai đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ, UBND tỉnh nhằm khơi thông nguồn lực, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, chủ động công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực thi nhiệm vụ. Hoàn thành tiến độ, đảm bảo chất lượng các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện.

4. Tập trung phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết và phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nhất là giáo dục nghề nghiệp. Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh thu hút, trọng dụng nhân tài. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức có phẩm chất tốt, chuyên nghiệp, dám nghĩ, dám làm, tận tụy, phục vụ nhân dân. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

5. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động số 648/KH-UBND ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 để góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn huyện.

6. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, ưu tiên phát triển hạ tầng trọng yếu, có tính lan toả, liên kết về giao thông; công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Tiếp tục củng cố và xây dựng khu vực phòng thủ, giữ vững nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, an ninh biên giới, nhất là tại các địa bàn trọng điểm xã biên giới. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

8. Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, lan toả khát vọng xây dựng huyện Kông Chro giàu mạnh; phát huy tinh thần thi đua yêu nước, đổi mới sáng tạo ở tất cả các ngành, các cấp; tổ chức tốt các sự kiện, lễ kỷ niệm lớn của đất nước. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai các chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đề ra; triển khai ngay kế hoạch, chương trình hành động phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Xây dựng dự thảo Nghị quyết đồng thời với với Chương trình hành động để thực hiện 04 chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đề ra, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tính gắn kết; số liệu thống nhất, chính xác; xác định rõ quan điểm, mục tiêu, định hướng, giải pháp để khi Nghị quyết được ban hành chính thức thì kịp thời phê duyệt chương trình hành động triển khai thực hiện ngay.

1.2. Xây dựng, ban hành chương trình hành động tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII.

1.3. Tổ chức xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, Kế hoạch tài chính 5 năm, và kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025; triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của huyện.

2. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không chủ quan trước dịch bệnh; vừa phát triển kinh tế xã hội, vừa sẵn sàng phòng, chống dịch. Kiểm soát phù hợp người nhập cảnh, ngăn chặn hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài. Kiểm soát chặt chẽ địa bàn, phát hiện và đưa các đối tượng nghi nhiễm bệnh đưa đi cách ly theo quy định.

2.2. Chủ động bố trí nguồn lực và triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, người lao động bị mất việc, thiếu việc làm, bị giảm thu nhập do ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, khôi phục sản xuất, kinh doanh, nhất là trong các ngành công nghiệp, dịch vụ, du lịch, vận tải,...

3. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tạo thuận lợi phát triển kinh tế xã hội; nâng cao khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

3.1. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án lớn, có sức lan tỏa. Tiếp tục thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định hiện hành; đồng thời rà soát, bổ sung, cập nhật kịp thời các quy hoạch, kế hoạch, các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai,...; đề xuất sửa đổi, bổ sung một số cơ chế chính sách về quy trình thủ tục đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2020 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương phù hợp với đặc thù của địa phương để hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, triển khai lập quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư. Đôn đốc các nhà đầu tư triển khai dự án đúng quy định, xem xét đề xuất thu hồi các dự án chậm tiến độ hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện. Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025.

3.2. Phối hợp với các cơ quan báo chí, tham gia các hội nghị, hội thảo diễn đàn, tọa đàm trong nước để quảng bá, kêu gọi, thu hút đầu tư vào huyện Kông Chro; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư trực tuyến (online), đẩy mạnh áp dụng kinh tế số trong công tác kêu gọi đầu tư.

3.3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của của Tổ xúc tiến đầu tư huyện trong tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hỗ trợ cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

3.4. Tăng cường công tác phân tích, dự báo, rà soát, xác định kịp thời và đánh giá nhân tố ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế; đồng thời, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Chính phủ và của tỉnh; kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

4. Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại kinh tế gắn với tăng trưởng theo chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

4.1. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, ứng dụng công nghệ cao, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị; thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn theo yêu cầu thị trường, đảm bảo đủ nguyên liệu cho các nhà máy chế biến trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định và phát huy hết công suất thiết kế. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung triển khai các Nghị quyết của Tỉnh ủy về bảo tồn, phát triển cây dược liệu và phát triển sản xuất rau, hoa, và cây ăn quả. Phân đầu tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 8,74% trở lên.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi theo hướng ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tự động, thông minh. Thu hút nhà đầu tư xây dựng các trang trại tập trung quy mô lớn, nhà máy chế biến gia súc, gia cầm tập trung; dự án xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, nhà máy sản xuất phân hữu cơ.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, bán thâm canh (tận dụng tốt mặt nước các lưu vực sông, công trình thủy lợi, thủy điện để đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản, tăng năng suất nuôi trồng); áp dụng quy trình kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, nuôi trồng. Phát triển các loại thủy sản truyền thống, lựa chọn giống mới có chất lượng, giá trị kinh tế cao đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm gắn với bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng. Xây dựng kế hoạch trồng rừng và có phương án trồng rừng cụ thể ngay từ đầu năm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng. Phân đầu năm 2021 trồng thêm 450 ha rừng, nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn huyện lên 55,81%.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, khí hậu để có hướng dẫn kịp thời việc điều tiết nước, phục vụ sản xuất; tu sửa, nạo vét công trình, vận hành điều tiết và tích nước hợp lý đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp. Triển khai phương án kế hoạch phòng, chống thiên tai, bão, lũ lụt, lũ quét, sạt lở đất với phương châm 4 tại chỗ, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống.

- Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Phấn đấu đến năm 2021, toàn huyện có 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 6 làng nông thôn mới. Các địa phương đẩy mạnh việc thực hiện thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong xây dựng nông thôn mới tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số theo Chỉ thị số 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Triển khai các chương trình, đề án, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản; hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp xây dựng phát triển thương hiệu, gắn với quảng bá sản phẩm. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp và các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và các hợp tác nông nghiệp tham gia vào liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, nhất là các doanh nghiệp có thể mạnh như Tập đoàn Lộc Trời, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thực phẩm Đồng Giao, Nhà máy Đường An Khê, các nhà máy chế biến sản trên địa bàn các huyện lân cận,... triển khai xây dựng, thực hiện mô hình điểm về hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hợp tác xã liên kết theo chuỗi trên các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP và phát triển hợp tác xã dịch vụ, du lịch ở vùng nông thôn; xây dựng sản phẩm OCOP với chủ thể sản xuất là các hợp tác nông nghiệp.

4.2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến sâu, chế tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; giảm dần tỷ trọng các ngành công nghiệp dựa vào tài nguyên và lao động; tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh; năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; khuyến khích đầu tư công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông minh, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng.

- Tăng cường công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, giúp các nhà máy phát triển ổn định; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy đi vào hoạt động sản xuất theo đúng tiến độ.

- Tăng cường công tác quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khuyến khích và kêu gọi đầu tư vào cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện.

4.3. Triển khai các giải pháp đẩy mạnh xúc tiến thương mại, chú trọng thị trường trong nước, mở rộng thị trường đối với các mặt hàng chủ lực của huyện, gắn với xây dựng thương hiệu. Tích cực khai thác, nắm bắt thông tin về dự báo giá cả các mặt hàng xuất khẩu, xu hướng tiêu dùng của thị trường cần hướng đến xuất khẩu, về thông tin các nhà xuất nhập khẩu trong nước và nước ngoài. Có giải pháp phù hợp tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác và tận dụng ưu đãi của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 650 tỷ đồng. Tiếp tục triển khai chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Xây dựng và triển khai Kế hoạch dự trữ hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 để góp phần đảm bảo cung cầu và ổn định giá cả trên địa bàn huyện. Tổ chức các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, hàng Việt về miền núi biên giới; tổ chức các Chợ phiên nông sản an toàn thực phẩm. Triển khai ứng dụng CNTT để phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số.

4.4. Tổ chức xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn theo hướng tập trung nguồn lực cho các dự án hạ tầng có quy mô lớn, thúc đẩy quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng. Tập trung hoàn thành và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư. Quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2021 tạo tiền đề cho tăng trưởng, phát triển trong dài hạn. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị với kết quả giải ngân; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn của các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn. Hoàn thành các thủ tục đầu tư, triển khai giải phóng mặt bằng để triển khai thi công các dự án khởi công mới trong năm 2021.

- Thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành, nâng cao hiệu quả đầu tư. Quản lý giám sát chặt chẽ đầu tư công, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư công.

- Triển khai các giải pháp huy động các nguồn lực để đầu tư, phấn đấu tổng mức đầu tư toàn xã hội năm 2021 đạt 750 tỷ đồng trở lên.

4.5. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo nghị quyết của Quốc hội; bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, HĐND huyện để triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021. Đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai, nộp thuế kịp thời vào ngân sách nhà nước tăng cường công tác phối hợp nhằm thu hồi, xử lý nợ đọng thuế có hiệu quả; thực hiện miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế kịp thời, đúng chế độ nhằm hỗ trợ cho người nộp thuế tái đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về thuế. Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thuế; thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính và kê khai qua mạng, kê khai điện tử, nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử.

4.6. Tăng cường hiệu lực công tác quản lý nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Hạn chế nợ xấu phát sinh, nhất là trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Đẩy mạnh công tác huy động vốn, bám sát danh mục lĩnh vực dự án kêu gọi đầu tư của huyện và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2021 để bảo đảm đầu tư vốn tín dụng có trọng tâm, trọng điểm. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tiếp cận vốn vay ngân hàng theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm giúp các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh hiệu quả. Cùng cố các hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân góp phần ngăn chặn tín dụng đen và cho vay nặng lãi tại địa phương.

4.7. Tiếp tục tăng cường các hoạt động vận tải để đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hoá của người dân, doanh nghiệp; nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng và giảm chi phí dịch vụ logistics. Triển khai đồng bộ, linh hoạt các chính sách

kích cầu, phục hồi du lịch nội địa trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

4.8. Đẩy mạnh công tác đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các doanh nghiệp nhà nước, trong đó đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh để có giải pháp nâng cao hiệu quả các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp.

4.9. Tiếp tục triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số gắn với hoàn thiện thể chế, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Phát triển, hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu nền tảng, dùng chung, cốt lõi của Chính quyền điện tử; duy trì hoạt động nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) để kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện và kết nối với hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của tỉnh, các bộ, ngành Trung ương. Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, gắn kết với cải cách hành chính. Tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng công nghệ số và truyền thông, nền tảng dùng chung.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của các cơ quan hành chính nhà nước để tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC); phấn đấu để tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 của các đơn vị, địa phương cung cấp với cổng dịch vụ công của tỉnh và tích hợp tối thiểu 50% lên cổng dịch vụ công quốc gia; toàn bộ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua hệ thống một cửa điện tử liên thông của tỉnh. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của từng đơn vị, địa phương.

- Tăng cường sử dụng văn bản điện tử; chữ ký số chuyên dùng; kết nối, liên thông tất cả phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các đơn vị, địa phương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP). Ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến, giảm thời gian và sử dụng tài liệu giấy trong hội họp.

4.10. Phát triển mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã. Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị, địa phương với các hội doanh nghiệp huyện trong công tác phát triển doanh nghiệp, có năng lực cạnh tranh trên thương trường trong nước và quốc tế; tham gia vào chuỗi giá trị và các mạng phân phối; hình thành được các sản phẩm, thương hiệu có sức lan tỏa gắn với nâng cao trách nhiệm xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường. Phấn đấu trong năm 2021, có trên 12 doanh nghiệp thành lập mới. Tổng kết, rút kinh nghiệm và phát triển các mô hình hợp tác xã kiểu mới, nông hội. Thúc đẩy sự liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp và hợp tác xã hướng tới mục tiêu xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh của huyện để tận dụng ưu đãi của các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết hoặc đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu cho các nhà máy trên địa bàn huyện, tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng các mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp của huyện. Tiếp tục triển khai chương trình khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để tập trung

khai thác, tận dụng thị trường nội địa và tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

5. Đa dạng hoá hình thức thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ.

5.1. Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống các công trình giao thông, hạ tầng đô thị, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các ngành, các vùng,...

5.2. Tăng cường huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư.

5.3. Lồng ghép việc thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn huyện nhằm phát huy hết các nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển.

6. Tiếp tục triển khai xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện phù hợp, đồng bộ với quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

7. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ

7.1. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với chuyên dịch cơ cấu kinh tế và đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các hoạt động đào tạo nghề nghiệp cho lao động nông thôn, cho người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các nhóm yếu thế trong xã hội. Năm 2021, phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 46%, giải quyết tạo việc làm cho 730 lao động.

7.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trong huyện; nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Bảo đảm chất lượng, tiến độ triển khai về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội. Triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; bảo đảm an toàn trường học. Đổi mới phương pháp giáo dục, đào tạo theo hướng hiện đại, chuyển đổi số và ứng dụng mạnh mẽ CNTT.

7.3. Duy trì và nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia, phần đầu năm 2021 đạt 37,5%. Duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT.

7.4. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đề xuất, xác định nhiệm vụ và xét duyệt; kiểm tra, giám sát; nghiệm thu, đánh giá các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Xây dựng cơ sở ương tạo, cung cấp thông tin, cơ chế chính sách, đào tạo về hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ và hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ

lực, sản phẩm đặc sản của các địa phương trên địa bàn huyện. Hướng dẫn vận động các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong sản xuất kinh doanh. Tiếp tục triển khai Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập quốc tế và Đề án triển khai áp dụng, quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

8. Phát triển văn hóa, xã hội, gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội

8.1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị; tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ. Quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Kông Chro lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời chú trọng công tác phòng, chống dịch Covid-19.

8.2. Tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân. Tham gia các giải thể thao cấp tỉnh năm 2021.

8.3. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình số 43-CTr/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; kế hoạch phát triển du lịch của huyện giai đoạn 2021-2025. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh, tăng cường ứng dụng công nghệ số. Tổ chức liên hoan văn hóa công chiêng. Đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong tỉnh. Xây dựng kế hoạch phát triển mô hình du lịch nông thôn gắn với sản xuất rau, hoa và cây ăn quả.

8.4. Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt đối với các dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh mới nổi. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo và hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Y tế và UBND tỉnh để người dân chủ động, tích cực trong việc tự phòng bệnh. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện; công tác vệ sinh môi trường tại các địa phương có ca bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh; mở rộng dịch vụ, kỹ thuật tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế có chất lượng. Làm tốt công tác phòng và điều trị khi có dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh. Thực hiện tốt Quy tắc ứng xử trong bệnh viện. Tăng cường công tác chuyên môn cũng như công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, thanh tra, kiểm tra hoạt động của ngành y tế, nghiêm túc xử lý các trường hợp vi phạm các quy định pháp luật. Duy trì tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%.

8.5. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, mọi nguồn lực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về giảm nghèo nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; tăng cường

công tác tuyên truyền giảm nghèo theo đa chiều đến với mọi cấp, mọi ngành, các tầng lớp dân cư, đặc biệt là người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số nhằm làm chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo bền vững đối với các hộ nghèo. Phần đầu năm 2021, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 12,9%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo là 3%. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tăng cường công tác phòng, chống đuối nước và bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác bình đẳng giới.

8.6. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, đảm bảo an sinh xã hội. Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai, đề kịp thời cứu trợ và đề xuất hỗ trợ kịp thời. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xác định danh tính liệt sỹ.

8.7. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo, dân tộc; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng, chức sắc tôn giáo trong cộng đồng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai có hiệu quả chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

8.8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và người dân, tạo điều kiện cho thị trường viễn thông phát triển nhanh, lành mạnh. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của huyện và những vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, kích động, gây bất ổn xã hội.

8.9. Phần đầu kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2021 từ 5% đến 10% ở cả 3 tiêu chí so với năm 2020. Huy động tối đa các lực lượng chức năng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý vi phạm, đặc biệt là các chuyên đề về kiểm soát tải trọng phương tiện, xe hết niên hạn vẫn lưu thông; xử lý vi phạm nồng độ cồn, vi phạm tốc độ; tập trung xử lý các lỗi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông. Ưu tiên sử dụng các nguồn kinh phí, huy động sự đóng góp của xã hội để lắp đặt camera an ninh ở các trục giao thông chính và các địa bàn trọng điểm an ninh trật tự. Chủ động rà soát, bố trí kinh phí xử lý điểm đen. Tăng cường xử lý tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ.

9. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

9.1. Triển khai lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện. Xây dựng phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà

nước về khoáng sản, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai; tăng cường bảo vệ môi trường, triển khai kế hoạch truyền thông môi trường, lồng ghép với phong trào chống rác thải nhựa trên địa bàn huyện; tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ sở y tế thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn.

9.2. Quản lý chặt chẽ diện tích rừng hiện có; kiểm soát chặt chẽ các dự án có ảnh hưởng đến rừng, đất rừng. Xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng bên cạnh việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị chủ rừng.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

10.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công, chức, viên chức theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Triển khai thực hiện Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách đối với CBCCC cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ. Quy định về số lượng và trình độ chuyên môn đối với công chức cấp xã và ngành đào tạo đối với công chức cấp xã và quy chế tuyển dụng công chức cấp xã.

10.2. Triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 – 2030” theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021, chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, bồi dưỡng theo ngạch, bậc, tiêu chuẩn chức danh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tuyển dụng công chức, viên chức.

10.3. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; giai đoạn 2021-2025 của huyện. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Chủ động rà soát đơn giản hóa và cải tiến quy trình, thủ tục hành chính đảm bảo đúng và thuận lợi cho người dân. Xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân, gây nhũng nhiễu, thao túng, vi phạm khi thực thi công vụ, vi phạm quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai Đề án dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện.

10.4. Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hợp tác xã trong hoạt động, sản xuất, kinh doanh. Tăng cường hiệu lực, hiệu

quả quản lý nhà nước và ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bảo đảm phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

10.5. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội, đảm bảo khách quan, đúng quy định. Tăng cường phối hợp, tránh chồng chéo trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, không gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

10.6. Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc nghiêm trọng, xã hội quan tâm. Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm. Tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực. Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

11. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

11.1. Tiếp tục củng cố và xây dựng khu vực phòng thủ giữ vững nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, an ninh biên giới, nhất là tại các địa bàn trọng điểm vùng biên giới. Tăng cường bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình nội biên, ngoại biên, tuần tra, kiểm soát địa bàn, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội. Tích cực vận động, tuyên truyền, đấu tranh, phát hiện, bóc gỡ các điểm nhóm hoạt động lợi dụng chính sách dân tộc, tôn giáo làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

11.2. Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; đề cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, trường học, gia đình trong công tác bảo đảm an ninh trật tự. Triển khai các giải pháp phòng ngừa xã hội đối với tội phạm và chuyển hóa các địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm theo từng chuyên đề, nhất là các băng nhóm, tội phạm đòi nợ thuê, tín dụng đen, cho vay nặng lãi, xâm phạm môi trường, tài nguyên rừng, tội phạm giết người. Đảm bảo an ninh mạng, phòng ngừa tấn công mạng. Nâng cao chất lượng công tác điều tra án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Triển khai quyết liệt các biện pháp để đấu tranh, ngăn chặn tội phạm ma túy, mua bán người, trẻ em. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

11.3. Chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc an ninh nông thôn, tranh chấp, khiếu kiện trong dân, nhất là các vụ việc có dấu hiệu phức tạp, kéo dài, đông người, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; các hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá chính quyền, xây dựng cơ sở thờ tự trái pháp luật; giảm thiểu các tai, tệ nạn xã hội như tự tử, chết đuối.

11.4. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hoá, đối ngoại của huyện, tỉnh, của đất nước như: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

12. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân; đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo niềm tin, đồng thuận xã hội

12.1. Tập trung tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đại biểu tỉnh Đảng bộ huyện lần thứ VIII nhiệm kỳ 2020-2025; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của huyện và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng phát triển huyện Kông Chro. Thực hiện nghiêm cơ chế phát ngôn, tăng cường kỷ luật báo chí, kịp thời phản hồi lại thông tin và cải chính trên báo chí các thông tin sai sự thật, chưa đúng bản chất sự việc, gây tác động xấu trong xã hội. Đẩy mạnh hoạt động thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi về các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

12.2. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp, làm tốt công tác dân vận đồng thời phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần tạo đồng thuận xã hội. Góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch hành động này và các Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai nhiệm vụ năm 2021 thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất và toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên tạo chuyển biến rõ nét ngay từ đầu năm; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau:

1.1. Trước ngày 30/01/2021, xây dựng và ban hành kế hoạch hành động, các văn bản cụ thể, trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ cho đơn vị mình để làm cơ sở triển khai thực hiện.

1.2. Theo dõi sát diễn biến trong huyện, tỉnh, trong nước, quốc tế và ở địa phương mình và trên cơ sở Nghị quyết, chủ động phân tích, đánh giá, dự báo để có các giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.3 Chủ động nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách cụ thể để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp,

người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 phù hợp tình hình và diễn biến của dịch bệnh.

1.4. Định kỳ hàng tháng, quý kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

1.5. Chế độ báo cáo định kỳ (các cơ quan, đơn vị, địa phương và Chi cục Thống kê):

- Báo cáo tình hình thực hiện nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội định kỳ hàng tháng, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 10 tháng hàng tháng** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hành động theo định kỳ hàng quý, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 05 tháng cuối quý** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hành động này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, báo cáo về Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 30/10/2021** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan có liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch hành động này.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi kế hoạch hành động của huyện về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

4. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức, hội, đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và các giải pháp điều hành của Ủy ban nhân dân huyện tại kế hoạch này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Nguyên Nam

**PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ, THỰC HIỆN, THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -
XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND ngày 29 /01/2021 của UBND huyện Kông Chro)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu phần đầu năm 2021	Thời gian báo cáo	Ghi chú
I	CHI CỤC THỐNG KÊ HUYỆN				
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	10,5	6 tháng, năm	Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp
2	Tốc độ tăng trưởng các ngành				
	+ Nông, lâm nghiệp	%	8,74	6 tháng, năm	
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	11,34	6 tháng, năm	
	+ Dịch vụ	%	12,64	6 tháng, năm	
3	Cơ cấu kinh tế				
	+ Nông, lâm nghiệp	%	41,90	6 tháng, năm	
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	35,50	6 tháng, năm	
	+ Dịch vụ	%	22,60	6 tháng, năm	
4	Thu nhập bình quân trên đầu người	Triệu đồng	> 33	Năm	
II	PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
5	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (luỹ kế)	Xã	2	Năm	

6	Số làng đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	6	Năm	
7	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	87,0	Năm	
8	Tỷ lệ diện tích che phủ rừng	%	55,81	Năm	Hạt kiểm lâm phối hợp
9	Diện tích trồng rừng mới	Ha	450	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	Hạt kiểm lâm phối hợp
10	Diện tích rau, hoa, cây ăn quả	Ha	5.296,60	6 tháng, năm	
	+ Rau các loại	Ha	4.597,00		
	+ Cây ăn quả	Ha	699,60		
11	Diện tích cây dược liệu	Ha	41	6 tháng, năm	
12	Tổng đàn gia súc	Con	63.200	6 tháng, năm	
III	PHÒNG KINH TẾ - HẠ TẦNG				
13	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn	Tỷ đồng	650	Hàng tháng	
14	Tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia	%	99,92	Năm	
IV	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH				
15	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	24,22	Hàng tháng	Chi Cục thuế phối hợp
16	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn	Tỷ đồng	750	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	
V	PHÒNG LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI				

17	Số lao động được tạo việc làm mới	Người	730	Năm	
18	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	46	Năm	
19	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn (theo chuẩn nghèo đa chiều)	%	12,90	Năm	
-	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,00	Năm	
VI	PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO				
20	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	37,50	Năm	
	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	2,00	Năm	
21	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	89,50	Năm	
VII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN				
22	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,50	Năm	
23	Số giường bệnh/vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	11,6	Năm	
24	Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	5,36	Năm	
VIII	BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN				
25	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97,80	Năm	
IX	PHÒNG TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG				
26	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý ở đô thị	%	82,60	Năm	

KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2021*(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND ngày 29 /01/2021 của UBND huyện Kông Chro)*

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Ước thực hiện quý I/2021	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2021	Ước thực hiện cả năm 2021	Đơn vị báo cáo
I	Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	tỷ đồng	4.850,68		3.104,29		4.850,68	Chi cục thống kê
1	Nông, lâm, thủy sản	Tỷ đồng	2.056,91		1.357,56		2.056,91	
2	Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	1.714,80		1.166,24		1.714,80	
3	Dịch vụ	Tỷ đồng	1.078,97		580,49		1.078,97	
II	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	650	150	338	520	650	
III	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	24,22	6,06	12,11	18,17	24	
IV	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	750	190	400	590	750	

**CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND ngày 29 /01/2021 của UBND huyện Kông Chro)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH TẠO THUẬN LỢI PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI			
1	Xây dựng chương trình CCHC nhà nước huyện Kông Chro giai đoạn 2021-2030	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý III/2021
II	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CƠ CẤU LẠI KINH TẾ GẮN VỚI TĂNG TRƯỞNG THEO CHIỀU SÂU, NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ, TÍNH TỰ CHỦ VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ NHỮNG THÀNH TỰU CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ			
2	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ 4, BCH Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021

3	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2021; xây dựng kế hoạch kinh tế xã hội năm 2022	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 7/2021
4	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Sau khi Quốc hội phê duyệt Kế hoạch phát triển KT - XH giai đoạn 2021-2025
5	Báo cáo tình hình Đầu tư công năm 2021; xây dựng kế hoạch Đầu tư công năm 2022	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 7/2021
6	Xây dựng kế hoạch Đầu tư công giai đoạn 2021-2025	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Sau khi TTCP giao KH đầu tư công trung hạn
7	Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn huyện Kông Chro	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
8	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ Năm BCH Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021

9	Báo cáo kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm giai đoạn 2022-2024	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/10/2021
10	Trình HĐND đề nghị phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2022 (dự toán thu, chi NSNN năm 2022)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/10/2021
11	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 và xây dựng dự toán ngân sách năm 2022	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/10/2021
12	Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Theo Quyết định của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2021
13	Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 28/02/2021
14	Tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 5/2021
15	Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	25/11/2021
16	Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị dự toán cấp huyện và UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 25/12/2021

17	Danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2021	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
18	Danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng bổ sung trong năm 2021	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
19	Kế hoạch tổ chức ngày quyền người tiêu dùng Việt Nam năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Phòng Kinh tế hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
20	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn huyện Kông Chro năm 2022	Phòng Nông nghiệp và PTNT, TT Dịch vụ nông nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 8/2021
21	Kết quả rà soát lại quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND	Hạt Kiểm lâm	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 01/2021
22	Xây dựng khung giá rừng trên địa bàn huyện	Hạt Kiểm lâm	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
23	Kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô năm 2021-2022	Hạt Kiểm lâm	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 11/2021
24	Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng của UBND các xã	Hạt Kiểm lâm	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
25	Chiến lược phát triển chăn nuôi trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 9/2021
26	Rà soát cập nhật phương án phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025; phương án ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập và xả lũ; Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 11/2021

27	Quyết định ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2022	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
28	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 11/2021
III	XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH, LĨNH VỰC PHÙ HỢP, ĐỒNG BỘ VỚI QUY HOẠCH TỈNH			
29	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
30	Lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Kông Chro và các xã đến năm 2040	Phòng Kinh tế hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý IV/2021
31	Kế hoạch phát triển nhà hàng năm	Phòng Kinh tế hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý IV/2021
IV	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NGUỒN NHÂN LỰC GẮN VỚI ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ			
32	Kế hoạch điều tra thu thập thông tin cung cầu lao động năm 2021	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 5/2021
33	Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn huyện Kông Chro giai đoạn 2021-2025	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021

34	Kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Kông Chro	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
35	Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kông Chro	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
36	Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kông Chro	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
37	Kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia huyện Kông Chro giai đoạn 2021-2025	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
38	Kế hoạch củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
39	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giáo dục - học tập giai đoạn 2021 - 2025	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
40	Kế hoạch tăng cường công tác thanh, kiểm tra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Kông Chro giai đoạn 2021 - 2025	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021
41	Kế hoạch hỗ trợ công tác xóa mù chữ	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
42	Kế hoạch huy động học sinh THCS đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021

43	Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 8/2021
44	Kế hoạch phát triển du lịch huyện Kông Chro giai đoạn 2021-2025	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 01/2021
V	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, XÃ HỘI, GẮN KẾT HÀI HÒA GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ			
46	Báo cáo tổng kết thi hành Luật nuôi con nuôi	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
47	Ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Kông Chro năm 2021	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 12/2021
48	Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
49	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2022	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/01/2021
50	Phê duyệt danh sách Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Văn Phòng HĐND&UBND (Lĩnh vực dân tộc)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
51	Kế hoạch tổ chức Tháng hành động an toàn vệ sinh lao động năm 2021	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
52	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2021	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021

53	Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc tại cộng đồng	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
54	Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
55	Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2021	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 5/2021
56	Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi Huyện Kông Chro năm 2021	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
57	Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
58	Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
59	Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
60	Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình trên cơ sở giới	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 8/2021
61	Kế hoạch tổ chức các hoạt động Tết Nhâm Dần 2022	Văn Phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 11/2021

VI	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG; CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ CÓ HIỆU QUẢ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, PHÒNG, CHỐNG VÀ GIẢM NHẸ THIÊN TAI			
62	Danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất trong năm 2022	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/10/2021
63	Danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2022	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Trước ngày 30/10/2021
64	Kế hoạch xây dựng giá đất cụ thể năm 2021	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
65	Thống kê đất đai năm 2020 cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 02/2021
66	Điều chỉnh bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý III/2021
VII	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC; PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO			
67	Sắp xếp lại bộ máy các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021

68	Phê duyệt danh mục vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
69	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC huyện giai đoạn 2020-2025	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 3/2021
70	Quyết định phê duyệt quy hoạch CBCCVC đào tạo trình độ cao giai đoạn 2021-2025.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
71	Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thi hành tại các cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
72	Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 01/2021
VIII	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CƯỜNG CỐ QUỐC PHÒNG, AN NINH, GIỮ VỮNG AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP QUỐC TẾ			
73	Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh	Công an Huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
74	Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025	Công an Huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý II/2021
75	Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn huyện	Công an Huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý IV/2021

76	Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật Nhà nước cấp huyện. Ban hành quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước của Huyện ủy, UBND và Đoàn ĐBQH	Công an Huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Quý I/2021
77	Kế hoạch triển khai thực hiện tháng phòng, chống ma túy	Công an Huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã,thị trấn	Tháng 6/2021